

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày: 02/4/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Vĩ Bửu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Công Quan;
2. Bà Trần Thị Thanh Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vương Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:**

Bà Huỳnh Thị Thúy Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại Phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**LPN**, sinh ngày xx/yy/19xx; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: xx đường yy, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: xx đường yy, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L H N (chết) và bà H K P.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: xx/2012/HSST ngày xx/yy/2012, ngày 15/01/2018 chấp hành án xong.

Tiền sự: Bị Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương trong thời gian 03 tháng, từ 26/12/2019 đến 26/03/2020 về việc xử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số xx/QĐ-UBND ngày xx/yy/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2020 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (bị cáo có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị BTNT, sinh năm 1989; địa chỉ: xx đường yy, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Anh THDK (tên gọi khác: Bu), sinh năm 1983; địa chỉ: xx đường yy, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Anh TNH Kh, sinh năm 1998; địa chỉ: xx đường yy, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Chị HTMS, sinh năm 1983; địa chỉ: xx đường yy, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Chị TTSB, sinh năm 1999; địa chỉ: xx đường yy, Phường Xuân Trung, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 01/10/2020, Công an Phường 3, Quận 11 phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11 tiến hành kiểm tra phòng cho thuê T T, địa chỉ: xx đường yy, Phường 3, Quận 11. Qua kiểm tra tại phòng 202 có bị cáo LPN và bạn gái là BTNT đang thuê lưu trú phát hiện 01 bịch nylon màu đen để dưới gối đầu giường, bên trong có 01 hộp giấy màu đen có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. Tiến hành khám xét phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của BTNT một điện thoại di động hiệu Oppo, bên trong ốp lưng điện thoại có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu; trong bóp da của T có 01 viên nén tròn đã ép nhựa. Kiểm tra trong cốp xe của LPN để dưới nhà xe phòng cho thuê, phát hiện và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. LPN thừa nhận toàn bộ các gói chứa tinh thể không màu trên là ma túy và N cất giữ nhằm mục đích bán cho đối tượng nghiện nên tiến hành đưa N và T cùng đồ vật, tài liệu về Công an Phường 3, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu giám định số tinh thể không màu trong các túi nylon đã thu giữ của LPN và BTNT. Theo Bản kết luận giám định số 1701/KLGD-H, ngày 06/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: 01 gói niêm phong bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể **không màu** bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên LPN và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11 (Ký hiệu m1) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng **22,9583 gam**, loại Methamphetamine.

- Gói 2: 01 gói niêm phong bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể **không màu** bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên LPN và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11 (Ký hiệu m2) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng **0,7606 gam**, loại Methamphetamine.

- Gói 3: 01 gói niêm phong bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể **không màu** bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên LPN và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11 (Ký hiệu m3) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,1630 gam**, loại Methamphetamine.

- Gói 4: 01 gói niêm phong bên trong có 01 viên nén tròn đã ép nhựa, bên ngoài gói niêm phong có dấu vân tay, chữ ký ghi tên **BTNT** và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11 (Ký hiệu m4) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng **0,1769 gam**, loại Nimetazepam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo LPN là 23,8819 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và thu giữ của **BTNT** là **0,1769 gam** ma túy ở thể rắn, loại Nimetazepam.

Trong quá trình điều tra thì đến 20 giờ cùng ngày, **Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy** Công an Quận 11 phát hiện đối tượng THDK (Bu) đến phòng cho thuê Thủy Tiên, địa chỉ: **124 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 để tìm LPN** mua ma túy nên đã mời K về Công an Phường 3, Quận 11 làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, THDK khai nhận như sau:

Vào ngày 01/10/2020, K có gọi điện thoại cho LPN để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 150.000 đồng để sử dụng. N đồng ý và hẹn giao ma túy tại phòng cho thuê Thủy Tiên. Sau đó K đến phòng cho thuê đợi N. Khi đang ngồi đợi N giao ma túy thì Công an đến kiểm tra và mời K về làm việc. K đã mua ma túy của N được 02 lần: Lần đầu ở khách sạn Anh Tuyền (tại phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh), N nhờ bạn gái của N giao, khi nhận ma túy K và bạn gái N không nói gì. Lần thứ hai là vào ngày 01/10/2020, N chưa kịp giao ma túy thì bị bắt, cả hai lần K đều mua 01 gói ma túy giá 150.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo LPN khai nhận như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 01/10/2020, N điều khiển xe mô tô biển số 59K1-259.16 đến thuê phòng số 202, phòng cho thuê Thủy Tiên tại địa chỉ: 124 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 cùng với bạn gái BTNT để quan hệ nam nữ. Đến khoảng 16 giờ 20 phút thì Công an đến kiểm tra phát hiện dưới gối có 01 hộp màu đen bên trong có 02 gói ma túy; trong ốp lưng điện thoại di động hiệu Oppo có 03 gói ma túy; trong cốp xe máy để dưới quây lễ tân phòng cho thuê có 01 gói ma túy. N thừa nhận tất cả số ma túy trên là của N mua về để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. N bắt đầu mua bán ma túy từ đầu tháng 9/2020 để **lấy tiền tiêu xài**. Nguồn gốc ma túy là N mua của đối tượng tên Thành qua số điện thoại do bạn ngoài xã hội cho (N không nhớ số điện thoại của tên Thành) và Thành hẹn đến cầu đi bộ số 5, đối diện nhà số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy. Mỗi lần N mua của Thành một gói ma túy với giá 2.800.000 đồng, sau đó N tự phân chia ma túy thành 26 gói nhỏ để bán cho các con nghiện với giá 150.000 đồng/gói, bán hết thì N lời được 1.100.000 đồng. N đã mua của Thành được hai lần; lần thứ hai N mua về, N có phân chia ra 03 gói ma túy nhỏ để trong ốp lưng điện thoại Oppo để khi có đối tượng nghiện mua thì giao nhưng chưa kịp bán thì đã bị Công an vào kiểm tra, lúc này điện thoại của N đang sạc pin nên khi thấy Công an vào kiểm tra, bạn gái của N là BTNT lấy điện thoại này bỏ vào túi quần của T và bị bắt như trên. N đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện không rõ lai lịch, trong đó có đối tượng K (Bu). **K**hi nào có người cần mua ma túy thì sẽ gọi điện thoại cho N và hẹn địa điểm giao. N đã bán ma túy cho K hai lần, lần thứ nhất vào khoảng một tuần

trước ngày 01/10/2020, K liên lạc với N để mua ma túy, N hẹn K ở trước khách sạn Anh Tuyền (địa chỉ: 423/41A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh) để giao ma túy, lúc này do N đang tắm nên nhờ bạn gái là BTNT đưa chai nước Sting màu đỏ có nhét 01 gói ma túy ở nhãn chai cho K ở trước khách sạn và T lấy tiền 150.000 đồng đem lên phòng cho N, T không biết tại chai nước trên có ma túy. Lần thứ hai là vào ngày 01/10/2020, N hẹn bán 01 gói ma túy cho K tại trước phòng cho thuê Thủy Tiên với giá 150.000 đồng nhưng chưa kịp giao thì bị bắt giữ. Bị cáo N thừa nhận, từ khi bán ma túy đến khi bị bắt N thu lợi bất chính khoảng 1.100.000 đồng. Số tiền này N đã tiêu xài cá nhân hết. Đối với T thì N quen T ngoài xã hội, T và N thuê khách sạn để quan hệ nam nữ, T và N không sử dụng ma túy chung, T không biết N đem theo ma túy, không tham gia và không phụ giúp N trong việc mua bán ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, BTNT khai nhận như sau:

T quen N ngoài xã hội vào tháng 8/2020. Vào khoảng 13 giờ ngày 01/10/2020, T và N đến phòng cho thuê Thủy Tiên để thuê phòng với mục đích quan hệ nam nữ. Do N không có giấy tờ nên T sử dụng giấy phép lái xe mang tên TTSB thuê phòng lưu trú, tiền khách sạn N trả. Đến khoảng 16 giờ 00 phút thì Công an đến kiểm tra phát hiện dưới gối có 01 hộp màu đen bên trong có 02 gói ma túy, kiểm tra người của T trong túi quần có 01 điện thoại Oppo, trong ốp lưng điện thoại có 03 gói ma túy (đây là điện thoại của N). Các gói ma túy trên là do N mang đến, do khi Công an vào kiểm tra T hốt hoảng nên lấy tất cả điện thoại bỏ vào túi quần T. Về nguồn gốc các gói ma túy, khi đi vào phòng thì T thấy N có đem theo 01 bọc nylon màu đen nhưng không biết bên trong có gì, khi Công an kiểm tra phát hiện thì T mới biết bên trong có ma túy. Ngoài ra, khi kiểm tra Công an có phát hiện và thu giữ trong bóp da của T có 01 viên nén màu xanh được ép trong vỉ nhựa, đây là ma túy của bạn T cho và nói là thuốc ngủ, T cất giữ để sử dụng. Trước khi bị bắt khoảng 05 ngày, T ở chung với N ở khách sạn Anh Tuyền (tại phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh), khi N đang tắm có nhờ T đem chai nước Sting màu đỏ cầm xuống cho một người bạn, T đem xuống đưa cho người thanh niên là THDK và lấy 150.000 đồng đem lên cho N, T không biết có ma túy trong chai nước này. T nghiện ma túy từ năm 2020, loại ma túy sử dụng là ma túy đá. Ngày 01/10/2020, T và N không có sử dụng ma túy, chỉ đến khách sạn để quan hệ nam nữ. T không biết N cất giữ và mua bán ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho đối tượng THDK (Bu) nhận dạng LPN. Kết quả K nhận dạng được N là người đã bán ma túy cho K.

Đối với đối tượng Thành là người bán ma túy cho LPN: Ngày 16/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã đưa bị cáo LPN đi xác định người bán ma túy, địa điểm mua ma túy. Kết quả, N xác định địa điểm mua ma túy là tại cầu đi bộ số 5 đối diện nhà số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm xác định địa điểm, không xác định được đối tượng Thành theo như lời khai của bị cáo N nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh làm rõ.

Vật chứng vụ án:

- 04 gói niêm phong ghi vụ số 1701, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng, có gắn ốp lưng của bị cáo N dùng để liên lạc mua bán ma túy cho đối tượng nghiện.
- 01 bịch nylon màu đen, 01 cân điện tử, 20 túi nylon nhỏ không chứa gì bên trong, 01 hộp giấy màu đen, là các dụng cụ bị cáo N dùng để đựng và phân chia ma túy.
- 01 bình gas, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh, là các dụng cụ để sử dụng ma túy thu giữ tại khách sạn.
- Số tiền 12.000.000 đồng, là tiền cá nhân của bị cáo N.
- 01 xe mô tô Honda Airblade màu xám biển số 59K1-259.16 thu giữ bị cáo. N khai mua xe trên của một người đàn ông tên Thắng, không rõ lai lịch, không có giấy tờ mua bán, bị cáo dùng làm phương tiện đi lại. Theo bản kết luận giám định số: 5164/KLGĐ-X(Đ6) ngày 20/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy của chiếc xe không thay đổi. Xe trên do bà HTMS, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: 250 Bãi Sậy, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là chủ sở hữu. Qua xác minh tại Công an Phường 4, Quận 6, bà S đã bán nhà đi khỏi địa phương, chuyển đến địa chỉ 297/1 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Xác minh tại Công an phường An Lạc, quận Bình Tân cho biết bà S không có đăng ký tạm trú và không thực tế cư trú tại địa chỉ 297/1 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Công văn đề nghị Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin tìm chủ sở hữu xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả.
- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng, bị bể màn hình, là điện thoại của THDK (Bu) dùng liên lạc mua ma túy. K khai điện thoại trên do K mượn của cháu mình là TNH Kh. Qua làm việc, anh Kh cho biết: Vào ngày 01/10/2020, K là cậu ruột của Kh đã mượn điện thoại trên nói đi mua đồ ăn, khi K về nhà thì nói điện thoại bị Công an thu giữ. Anh Kh không biết K dùng điện thoại trên để liên lạc mua ma túy.
- Số tiền 147.000 đồng, là tiền THDK (Bu) dùng để mua ma túy của bị cáo N.
- 01 điện thoại di động Oppo màu hồng, 01 điện thoại di động Huawei màu đen, là các tài sản cá nhân của BTNT.
- Số tiền 200.000 đồng, là tiền cá nhân của BTNT.
- 01 bóp da màu nâu của BTNT dùng đựng viên nén chứa ma túy.
- 01 giấy phép lái xe tên TTSB do BTNT dùng thuê phòng lưu trú tại phòng cho thuê Thủy Tiên. Qua xác minh tại Công an phường Xuân Trung, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai thì chị TTSB có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Xuân Trung, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai nhưng hiện nay không có cư trú tại địa phương, đã bỏ đi đâu không rõ địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Công văn đề nghị Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin tìm chủ sở hữu của giấy phép lái xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSQ.11 ngày 04 tháng 02 năm 2021, Viện

kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo LPN tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” và “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

- Căn cứ Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo LPN từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo LPN phải nộp lại số tiền thu nhập bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 1.100.000 đồng.

Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu và tiêu hủy 04 gói niêm phong ghi vụ số 1701, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bịch nylon màu đen, 01 cân điện tử, 20 túi nylon nhỏ không chứa gì bên trong, 01 hộp giấy màu đen, là các dụng cụ của bị cáo N dùng để đựng và phân chia ma túy.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bình gas, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh, là các dụng cụ để sử dụng ma túy thu giữ tại khách sạn.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bóp da màu nâu của BTNT dùng đựng viên nén chứa ma túy.

- Tịch thu, nộp nhân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng, có gắn ốp lưng của bị cáo N dùng để liên lạc việc mua bán ma túy.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 147.000 đồng, là tiền THDK (Bu) dùng để mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo N số tiền 12.000.000 đồng, là tiền cá nhân của bị cáo , không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho BTNT số tiền 200.000 đồng, là tiền cá nhân của T, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho BTNT 01 điện thoại di động Oppo màu hồng, 01 điện thoại di động Huawei màu đen, là các tài sản cá nhân của T, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho anh TNH Kh 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng, bị bể màn hình.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade màu xám biển số 59K1-259.16. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành



phổ Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với 01 giấy phép lái xe tên TTSB. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu và tiêu hủy.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 01/10/2020, tại phòng cho thuê T T, Công an Phường 3, Quận 11 phối hợp cùng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11 kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo LPN đang cất giữ trái 23,8819 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm bán lại cho người nghiện và bị cáo N cũng chính là người đã bán ma túy nhiều lần cho đối tượng THDK (Bu).

Hành vi của bị cáo LPN là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tiền chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo LPN thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã bị kết án về phạm tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng khác, việc phạm tội lần này của bị cáo là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo LPN phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” và “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng, đã có thu nhập bất chính từ việc phạm tội nên cần phải phạt bổ sung đối với bị cáo. Đồng thời, buộc bị cáo LPN phải nộp lại số tiền thu nhập bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 1.100.000 đồng.

Đối với đối tượng BTNT có hành vi cất giữ 01 viên nén có chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1769 gam loại Nimetazepam để sử dụng, do chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên Công an Quận 11 đã ban hành “Quyết định xử phạt hành chính” đối với BTNT về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt là 1.500.000 đồng là đúng quy

định pháp luật. Đồng thời, qua xét nghiệm, T dương tính với ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã giao cho Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11 lập hồ sơ đưa T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng THDK (Bu), là người mua ma túy của bị cáo N. Qua xét nghiệm, K dương tính với ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 giao cho Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đưa K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng Thành, là người bán ma túy cho bị cáo N, hiện chưa rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 04 gói niêm phong ghi vụ số 1701, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bịch nylon màu đen, 01 cân điện tử, 20 túi nylon nhỏ không chứa gì bên trong, 01 hộp giấy màu đen, là các dụng cụ của bị cáo N dùng để đựng và phân chia ma túy.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bình gas, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh, là các dụng cụ để sử dụng ma túy thu giữ tại khách sạn.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bóp da màu nâu của BTNT dùng đựng viên nén chứa ma túy.

- Tịch thu, nộp nhân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng, có gắn ốp lưng của bị cáo N dùng để liên lạc việc mua bán ma túy.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 147.000 đồng, là tiền THDK (Bu) dùng để mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo N số tiền 12.000.000 đồng, là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho BTNT số tiền 200.000 đồng, là tiền cá nhân của T, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho BTNT 01 điện thoại di động Oppo màu hồng, 01 điện thoại di động Huawei màu đen, là các tài sản cá nhân của T, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho anh TNH Kh 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng, bị bể màn hình.



- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade màu xám biển số 59K1-259.16. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với 01 giấy phép lái xe tên TTSB. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu và tiêu hủy.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo LPN phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo LPN 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo LPN số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Buộc bị cáo LPN phải nộp lại và sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu nhập bất chính là 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng).

Việc nộp phạt bổ sung và nộp số tiền thu nhập bất chính được thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 04 gói niêm phong ghi vụ số 1701, là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bịch nylon màu đen, 01 cân điện tử, 20 túi nylon nhỏ không chứa gì bên trong, 01 hộp giấy màu đen của bị cáo LPN.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bình gas, 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh, là các dụng cụ sử dụng ma túy.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 bóp da màu nâu của BTNT.
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã qua sử dụng, có gắn ốp lưng của bị cáo LPN.
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 147.000 đồng (một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) của THDK (Bu).
- Trả lại cho bị cáo LPN số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).
- Trả lại cho BTNT số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).
- Trả lại cho BTNT 01 điện thoại di động Oppo màu hồng, 01 điện thoại di động Huawei màu đen.
- Trả lại cho anh TNH Kh 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng, bị bể màn hình.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade màu xám biển số 59K1-259.16. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận đối với 01 giấy phép lái xe tên TTSB. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu và tiêu hủy.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 18/ĐCSMT ngày 14/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo LPN chịu án phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Vương Vĩ Bửu**